

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 181/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Vũ Thị LA**, sinh năm 1980;

Nơi cư trú : Số nhà 308, đường số 02, khu đô thị K, tổ 50, phường K, thành phố T, tỉnh T.

- Anh **Bùi Hữu Tr**, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị LA và anh Bùi Hữu Tr kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, thành phố T vào ngày 20/10/2017. Khi đó chị LA công tác tại Công an tỉnh T, còn anh Tr làm nghề tự do. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống tại nhà số 308, khu đô thị K, tổ 50, phường K, thành phố T. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 4/2019 thì xảy ra mâu

thuần. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra va chạm, cãi vã, không thể tìm được tiếng nói chung. Mâu thuẫn trở nên căng thẳng, cả hai không tự dàn xếp được với nhau. Đến tháng 4/2019 anh chị sống ly thân cho đến nay, mỗi người sống một nơi, không hỏi han, quan tâm đến nhau nữa. Nay chị LA, anh Tr đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đều thống nhất đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị LA và anh Bùi Hữu Tr có một con chung là Bùi Phương T, sinh ngày 28/3/2018. Hiện cháu T đang ở cùng với chị LA.

Ly hôn anh chị thỏa thuận : Chị LA trực tiếp nuôi dưỡng con T , anh Tr không phải đóng góp nuôi con cùng chị LA.

[3] Về chia tài sản: Chị Vũ Thị LA và anh Bùi Hữu Tr không có tài sản chung, không có nợ chung và không cho ai vay nợ tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của chị Vũ Thị LA và anh Bùi Hữu Tr là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị LA và anh Bùi Hữu Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Vũ Thị LA trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Phương T, sinh ngày 28/3/2018. Anh Tr không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị LA.

Anh Tr có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị LA và anh Tr có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về chia tài sản: Chị Vũ Thị LA và anh Bùi Hữu Tr không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Vũ Thị LA và anh Bùi Hữu Tr mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(Chuyển số tiền 300.000 đồng chị LA, anh Tr đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009603 và 0009604 ngày 23/10/2019 sang thi hành lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường K, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 60, ngày 20/10/2017);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn